

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ**  
**TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 38**

Các đồng tu mới học, nếu nói đến tâm hạnh tương ứng với tự tánh thì rất khó. Vì sao vậy? Vì chưa kiến tánh. Hạnh tương ứng với tâm tánh ở mức độ thấp nhất phải là Bồ Tát Viên Giác Sơ Trụ. Từ Sơ Trụ trở lên đến bốn mươi một Pháp Thân Đại Sĩ mà trên “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói, chúng ta xem thấy ở trên Kinh Hoa Nghiêm có hơn 170 đoàn thể, tâm hạnh của mỗi một người đều tương ứng với pháp tánh nên gọi là Pháp Thân Đại Sĩ. Ngày nay chúng ta là phàm phu sanh tử, một phẩm phiền não cũng chưa đoạn, chúng ta làm sao học được cái hạnh tương ứng? Phật dạy sơ học, Ngài định ra rất nhiều quy củ, bạn y theo quy củ này mà làm thì tương ứng. Phật nói ra những quy củ này, xin nói với các vị, đều là tánh đức.

“Tập” là học tập thường không gián đoạn, mãi không ngừng đang học tập hạnh tương ứng.

Hạnh tương ứng rải đều rất nhiều trong các Kinh luận, rốt cuộc chúng ta bắt đầu học từ chỗ nào? Chúng ta phát tâm chuyên tu Tịnh Độ, chuyên tu tịnh nghiệp, như vậy thì phạm vi Kinh luận chúng ta liền được thu nhỏ lại. Chúng ta y cứ ba Kinh một Luận, hoặc giả cận đại nói là năm Kinh một Luận, chúng ta căn cứ vào đây thì tốt, điển tích này thì không quá nhiều. Trong năm Kinh một Luận đã nói thì cũng rất phức tạp, cũng vẫn không dễ nắm giữ, thế là khi chúng ta mới xây dựng Tịnh Tông Học Hội, tôi viết ra một duyên khởi. Ở trong duyên khởi viết ra hành môn năm khóa mục, chỗ này mọi người dễ ghi nhớ. Khóa mục của hành môn phải đơn giản thì mới có thể ghi nhớ được, mới có thể học tập được. Quá nhiều, quá phức tạp, không thể ghi nhớ được thì không cách nào làm được. Cho nên bạn xem, hiện tại Tỳ kheo thọ 250 giới, giới điều quá nhiều, không thể ghi nhớ. Không nhớ được thì có thể làm được hay sao? Giới Tỳ kheo ni thì nhiều hơn. Giới Bồ Tát tại gia, trong “Kinh Phạm Võng” nói mười giới trọng, bốn mươi tám giới khinh, vậy cũng quá nhiều, không thể ghi nhớ. Không ghi nhớ thì không thể làm được. Nhất định phải đơn giản nhất, rất dễ dàng, mỗi giờ mỗi lúc đều có thể ghi nhớ, đều có thể đọc thuộc lòng thì bạn ở ngay trong cuộc sống thường ngày, khởi tâm động niệm lời nói việc làm mới có thể thức tỉnh chính mình có

tương ứng với lời giáo huấn của Phật hay không. Cho nên, chân thật tu hành phải nắm được cương lĩnh.

Chúng ta đưa ra năm khóa mục.

## **NĂM KHÓA MỤC CỦA TỊNH TÔNG HỌC HỘI**

- **Khóa mục thứ nhất là “Tam phước”**

Trong Quán Kinh đã nói, tam phước tổng cộng có ba điều, mười một câu. Điều thứ nhất là phước trời người, hay nói cách khác, bạn ở trong sáu cõi chân thật làm đến được thì bạn sẽ không mất thân người, bạn sẽ không đọa vào ba đường ác, bạn sẽ đời đời kiếp kiếp ở trời người để hưởng phước.

**Câu thứ nhất là “hiếu dưỡng cha mẹ”, bạn đã làm được chưa? Câu thứ hai là “phụng sự sư trưởng”, câu thứ ba là “từ tâm bất sát”, câu thứ tư là “tu thập thiện nghiệp”.** Bốn câu này ý nghĩa rất sâu, chúng ta đã từng làm qua chuyên đề diễn giảng. Bốn câu này phải ghi nhớ. Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm có tương ứng với mấy điều này không? Nếu như không tương ứng thì sai. Phải thường tập tương ứng chi hạnh.

Phước thứ hai là phước hàng Nhị thừa Thanh Văn, Duyên Giác. Các vị phải nên biết, phước thứ nhất là phạm phu, phước thứ hai mới là Phật pháp, mới là học Phật. Phật pháp là xây dựng trên nền tảng của phước thế gian. Không có phước đức thế gian thì học Phật làm sao có được thành tựu? Hay nói cách khác, bạn làm người còn chưa làm được tốt thì làm sao có thể học Phật? Bốn câu này là dạy bạn làm người. Nếu như trái ngược với bốn câu này thì bạn không phải là một con người. Không phải là con người thì là súc sanh, ngựa quỷ, địa ngục. Trong Tả truyện, sách xưa có câu nói: *“Nhân khí thường tất yêu hưng”*. Ý nghĩa câu nói này là gì vậy? Thường là ngũ thường *“nhân-lễ-nghĩa-trí-tín”*. Năm chữ này là thường đạo, làm người đều phải nên tuân thủ. Nếu như làm người mà không tuân thủ năm chữ này, đem nhân - lễ - nghĩa - trí - tín bỏ đi, làm những việc bất nhân bất nghĩa, thì người xưa nói đó là yêu ma quỷ quái, không phải là người. Cho nên, trời người đều có tiêu chuẩn đạo đức. Các vị thử nghĩ xem, bốn câu trong phước thứ nhất này, ý nghĩa của ngũ thường đều bao gồm ngay trong đó. Lấy cái này làm nền tảng để bước vào Phật pháp, lại học Phật. Cho nên, phước trời người được xếp ở bên trên phước Nhị thừa.

**Phước Nhị thừa vừa mở đầu là “thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới, bất phạm oai nghi”.** Ngày nay chúng ta thọ Tam quy là quy y trên hình thức, không

phải thực chất. Ngày nay chúng ta thọ giới cũng là thọ giới trên hình thức, cũng không phải là chân thật. Vì sao vậy? Bởi vì bên dưới không có gốc. Nếu như nền móng xây được tốt, tam quy ngũ giới liền phát sinh tác dụng, có thể thành tựu đức hạnh. Các vị phải nên biết, Phật pháp là sư đạo, mà sư đạo là xây dựng ở trên nền tảng của hiếu đạo. Phước thứ nhất là hiếu đạo, phước thứ hai là sư đạo. Hiếu đạo không có thì sư đạo cũng không còn. Ngày nay chúng ta học Phật đặc biệt đề xướng hiếu đạo. Bạn từ nơi đó học, trở về nhà hiếu thuận cha mẹ. Bạn phải làm ra tấm gương con cái chân thật hiếu thuận cha mẹ để cho xã hội đại chúng xem, vì người diễn nói. Học vi nhân sư, hành vi thế phạm, bạn phải làm đến được, chỉ nói miệng thì không được.

Phước Nhị thừa tiếp tục nâng lên trên cao thì chính là Bồ Tát. **Bồ Tát có bốn câu đề là cương lĩnh nguyên tắc: “Phát Bồ Đề tâm, thâm tín nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả”**. Bạn làm đến được bốn câu này thì bạn mới chân thật là Bồ Tát. Đó gọi là tam phước.

Thế nào là “*phát tâm Bồ Đề*”? Đại Sư Ngẫu Ích trong A Di Đà Kinh Yếu Giải nói rất hay, chân thật phát tâm cầu sanh Tịnh Độ, tâm nguyện này quyết định không thay đổi, quyết định không nghi hoặc, quyết định cầu sanh thì bạn nhất định được sanh. Tâm như vậy chính là tâm vô thượng Bồ Đề. Đại Sư Ngẫu Ích nói rất hay. Trong Quán Kinh, Thế Tôn giải thích với chúng ta tâm Bồ Đề là tâm chí thành, chân tâm phát nguyện (chân tâm chính là tâm chí thành), một lòng cầu sanh Tịnh Độ (đó chính là thâm tâm, chính là hồi hướng phát nguyện tâm), một niệm liền đầy đủ, không có niệm thứ hai. Hôm nay chúng ta phải phát cái tâm này.

“*Tin sâu nhân quả*”, nhân quả này là nhân quả gì? Ngày trước tôi đã từng nói qua với các vị, tôi vì không hiểu được ý của câu này mà trong hai - ba năm, tâm tôi không được an. Chúng ta bình thường nói nhân quả báo ứng, thiện nhân - thiện quả, ác nhân - ác quả, nhân duyên quả báo không lọt mảy trần, điều này thì chúng ta biết được, chúng ta tin tưởng, không hoài nghi, chúng ta là thân phận của trời người, ngay đến Nhị thừa chúng ta cũng không thể so sánh. Chỗ hoài nghi của tôi là chúng ta đều biết được, nhưng tại sao Bồ Tát lại không biết? Cho nên, nhân quả này tuyệt đối không phải là nhân quả mà chúng ta nói. Nhân duyên quả báo mà chúng ta đã nói làm gì Bồ Tát không biết? Họ tin sâu nhân quả, đây nhất định là nhân quả đặc biệt. Vậy thì làm cho tôi hồ đồ, phải mất nhiều năm, cũng xem như được Tam bảo gia trì mới hiểu ra được. Nhân quả gì vậy? Niệm Phật thành Phật. Chân thật mà nói là rất nhiều Bồ Tát không biết được nhân quả

này. Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả, không cần ba A Tăng Kỳ kiếp, một đời thì thành tựu. Tận hư không khắp pháp giới trong các cõi nước chư Phật, không biết là có bao nhiêu Bồ Tát không biết được nhân quả này. Tôi mới biết được nhân quả ở chỗ này là nói cái này, không phải nói cái khác. Vậy chúng ta quay đầu xem lại, ngay trong hoàn cảnh sống hiện tại, ngay trong đồng tu chúng ta có rất nhiều người học Phật, có tham thiền, có học giáo, có trì chú, có trì giới, có rất nhiều pháp môn, nhưng bạn bảo họ niệm Phật thì họ không tin, họ không tin tưởng nhân quả này. Họ học pháp môn của họ rất chuyên cần, rất đồng mãnh tinh tấn, nhưng không chịu niệm Phật. Cho nên, người phát tâm Bồ Đề, tin sâu nhân quả thì thật là cừ khôi. Nếu họ tương ứng với hai câu nói này, đó chính là trong pháp môn Tịnh Độ đã nói, thiện căn phước đức nhân duyên ngay trong một đời này đầy đủ, cũng chính là trong Kinh đã nói là chúng sanh căn tánh chín muồi, phía sau nói “*thành thực Bồ Tát vô biên thiện căn*”, chín muồi rồi. Chín muồi thì ngay đời này làm Phật. Cái thân hiện nay ở trong sáu cõi là cái thân sau cùng, về sau không còn phải luân hồi ở trong sáu cõi nữa, ra khỏi rồi. Lần sau trở lại nơi đây là Bồ Tát hóa thân đến, ứng hóa đến, thừa nguyện tái lai, không phải phàm phu, làm gì như nhau chứ!

Trong phước Bồ Tát, câu thứ ba là “*đọc tụng Đại Thừa*”. Phía trước đã nói qua với các vị, đọc tụng Đại Thừa chính là đọc Kinh Vô Lượng Thọ, đọc Kinh A Di Đà. Đọc qua một biến, chư Phật Bồ Tát quán đánh cho bạn một lần. Sau khi bạn đọc rồi thì nhất định phải y giáo phụng hành.

Câu sau cùng là “*khuyến tấn hành giả*”. Phải đem pháp môn thù thắng này giới thiệu cho mọi người, giới thiệu cho quần chúng rộng lớn, giới thiệu cho tất cả chúng sanh, đó là lợi tha. Cho nên, trong mười một câu này, mười câu trước là tự lợi, câu sau cùng là lợi tha. Tự độ, độ người, đó là nói bạn khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm phải tương ứng với tam phước. Đó là thường tập tương ứng chi hạnh, đó là chân thật tu Tịnh Độ.

- **Khóa mục thứ hai là “Lục Hòa”**

Đồng tu chúng ta cùng cộng tu chung với nhau thì nhất định phải tu sáu hòa kính, phải hòa thuận cùng ở với nhau, đôi bên tôn trọng lẫn nhau.

**Thứ nhất, “Kiến hòa đồng giải”.** Tôi dạy cho các vị đồng tu, chúng ta xem tất cả đại chúng đều là chư Phật Như Lai, đều là hóa thân của A Di Đà Phật, dùng tâm cung kính nhất để đối nhân xử thế tiếp vật. Người khác dùng tâm trạng nào để đối xử với chúng ta, chúng ta không nên quan tâm, không cần phải chú ý, mà

chỉ hỏi ta dùng tâm trạng gì để đối với người? Ta nhất định dùng tâm Phật để đối với người. Tất cả mọi người đều là A Di Đà Phật thị hiện cho chúng ta xem, giúp đỡ chúng ta thành tựu. Chúng ta phải dùng tâm trạng này. Mỗi một người đều học như vậy thì *kiến hòa đồng giải* viên mãn, chân thật là nhập Phật tri kiến.

Phàm phu nhập Phật tri kiến, chân thật là không thể nghĩ bàn, đó là Đại Tâm Phàm Phu mà trên Kinh Hoa Nghiêm đã nói. Người nào được gọi là Đại Tâm Phàm Phu? Con người này là Đại Tâm Phàm Phu. Ngày nay chúng ta không làm được A La Hán, Bồ Tát, thế nhưng chúng ta phải làm Đại Tâm Phàm Phu. Điều này không khó, đích thực là mỗi một vị đồng tu đều có thể làm đến được. Tâm hạnh của chúng ta chân thật là có thể tương ứng với năm khóa mục này.

**Thứ hai là “Giới hòa đồng tu”.** Chữ “Giới” này là nghĩa rộng. Ngày nay chúng ta trì giới, chỉ có thể nói là hy vọng chúng ta đem năm giới mười thiện nỗ lực triệt để làm cho được, không cần phải nói đến Bồ Tát giới, Tỳ kheo giới, vì chúng ta không làm được. Người xuất gia chúng ta học Đại Sư Ngẫu Ích, học Đại Sư Hoằng Nhất. Các Ngài tu như thế nào vậy? Các Ngài là trì Sa Di mười giới, năm giới. Đại Sư Ngẫu Ích sau khi thọ giới rồi thì lại xả giới, cả đời của Ngài là trì giới Sa Di, cho nên các vị thấy ở trong rất nhiều văn tự, Ngài nổi danh là Sa Di Bồ Tát Giới, Ngài không dám xưng là Tỳ Kheo, Ngài là Sa Di Bồ Tát. Pháp sư Thành Thời là học trò của Ngài, là đồ đệ của Ngài. Thầy xưng là Sa Di thì học trò không dám xưng là Sa Di, cho nên Pháp sư Thành Thời xưng là Bồ Tát Ưu Bà Tắc. Người xuất gia là xuất gia Ưu Bà Tắc, thực tế mà nói, đó mới là đúng với thân phận của chúng ta ngày nay. Thân phận của chúng ta là gì? Xuất gia Ưu Bà Tắc. Các vị là tại gia Ưu Bà Tắc, chúng tôi là xuất gia Ưu Bà Tắc, thị hiện thân tướng xuất gia, thấy đều là trì năm giới mười thiện.

Ở trong Kinh Vô Lượng Thọ, năm giới mười thiện có giải thích tỉ mỉ, chính là từ Phẩm ba mươi ba đến Phẩm ba mươi bảy. Đoạn Kinh văn này là thuyết minh tường tận năm giới mười thiện. Quả nhiên làm được, chúng ta năm giới mười thiện thì thanh tịnh, đúng với tên thật là xuất gia Ưu Bà Tắc. Đây là nói “trì giới”.

Ngoài ra, trì giới còn một ý nữa là thủ pháp. Trong đạo tràng có rất nhiều người, nếu như không có chế độ, không có quy củ thì ở nơi đây sẽ trở thành một đoàn thể hỗn loạn, vậy thì không giống đạo tràng. Đạo tràng có rất nhiều quy củ. Những quy củ này cần phải tuân thủ. Bên ngoài đạo tràng là xã hội, là quốc gia, mà quốc gia có pháp luật, có rất nhiều quy ước, chúng ta cũng phải tuân thủ. Làm

một công dân tốt, tuân thủ pháp luật; làm một người tu hành giữ pháp; làm một người đệ tử Phật giữ pháp, đó là giới hòa đồng tu, sau đó thì thân hòa đồng trụ.

### ***Thứ ba là “Thân hòa đồng trụ”.***

Tương lai sau khi Thôn Di Đà khánh thành, rất nhiều đồng tu niệm Phật chúng ta cùng ở chung với nhau. Thân hòa cùng ở chung với nhau, đôi bên cùng chăm sóc với nhau, sách tấn lẫn nhau, khích lệ lẫn nhau, hy vọng hiện tại chúng ta cùng ở chung trong Thôn Di Đà, tương lai chúng ta cũng ở chung trong Hải Hội Liên Trì, như vậy thì mục tiêu chúng ta mới chân thật đạt đến. Cho nên, tôi kiến nghị, trong Thôn Di Đà, mỗi một cửa phòng trong đó đều là cửa kiếng trong suốt, để người ở trong đó không thể giải đãi lười biếng. Bên ngoài không có người nhìn thấy thì không tốt, cho nên chí ít phải nên làm một cửa sổ bằng kính nhỏ, người ngoài đi tới đi lui nhìn thấy được bên trong, như vậy mới được. Mỗi một người đóng kín cửa ở trong phòng, khi đóng cửa thì không thể thành đạo, không biết được đang làm cái gì, giải đãi lười biếng. Cho nên, đồng tu ở Thôn Di Đà phải chú ý, trong Thôn Di Đà hoàn toàn đều là trong suốt hóa, trong tương lai, ngay thân thể cũng là trong suốt, một chút ô nhiễm cũng không có, vậy mới tốt. Chúng ta phải đạt đến tiêu chuẩn này. Đây cũng là tác sư tác phạm. Cho nên phải thủ pháp, đó là ý nghĩa chân thật của thân hòa đồng trụ, khẩu hòa vô tranh.

### ***Thứ tư là “Khẩu hòa vô tranh”.***

Hy vọng sau khi bước vào Thôn Di Đà, cho dù bạn ở nơi đây một năm, hai năm hoặc cả đời, bạn cũng không nói một câu nào ngoại trừ câu A Di Đà Phật. Ngoài câu A Di Đà Phật ra thì không nói một câu nào, bạn quyết định thành Phật, quyết định thượng thượng phẩm vãng sanh. Vì sao vậy? Không có lời nào đáng nói, nói ra đều là những lời thừa. Bạn nói ra lời nói đều là tiếp nối sáu cõi luân hồi, vậy bắt đầu từ ngày hôm nay, ta không tiếp nối sáu cõi luân hồi nữa, ta không nói chuyện. Người khác chào hỏi với ta, ta đều là “A Di Đà Phật”, cho dù người ta nói cái gì, nói nhiều hay ít thì ta đều là “A Di Đà Phật”, một câu ta cũng không cho nó lọt vào. Như vậy thì tâm của bạn mới thanh tịnh, khẩu nghiệp của bạn mới chân thật tiêu được sạch trơn.

***Thứ năm là “Ý hòa đồng duyệt”.*** Cùng ở chung nơi đây nhất định là pháp hỷ sung mãn. Bạn đạt được cảnh giới này, bạn niệm Phật 24 giờ nhất định sanh tâm hoan hỷ, bạn sẽ không mệt mỏi, không chán. Niệm mệt rồi thì nghỉ ngơi một lát. Khi nghỉ ngơi, tôi khuyên đồng tu không nên cởi áo tràng ra. Chúng ta mặc áo tràng niệm Phật, khi nghỉ ngơi chốc lát vẫn không cởi áo tràng ra. Nghỉ ngơi

khỏe rồi thì phải mau vào niệm Phật đường. Tự động tự phát, không cần phải có người đến gõ cửa kêu bạn, vì như vậy thì không tốt. Mỗi một đơn vị chúng ta có một người trưởng liêu do các vị chọn lựa. Họ thấy thời gian đến rồi mà bạn vẫn còn lười biếng thì họ sẽ đến gõ cửa bạn. Ở niệm Phật đường cũng có pháp sư. Trong các pháp sư cũng có một người chuyên phụ trách công việc nhắc nhở, trong niệm Phật đường gọi là “tuần phang”. Khi bạn niệm Phật mà bị hôn trầm, ngủ gật trong niệm Phật đường, chúng ta dùng phương pháp gì? Niệm Phật đường ngày xưa dùng tuần phang, nghĩa là dùng một cái phang nhỏ phang trên đầu bạn, ở trên mặt của bạn đảo vài cái, làm cho bạn tỉnh lại. Ở đây không như thiền đường, thiền đường là dùng hương bãng để đánh. Ở đây chúng ta không đánh, dùng tuần phang hoặc dùng phát trật cũng được, dùng cách thức này này nhắc nhở mọi người. Đây chính là hợp tác lẫn nhau, chân thật làm đến được pháp hỷ sung mãn.

***Điều sau cùng là Lợi hòa đồng quân.*** Nhất định có thể làm được. Mười phương cúng dường quy về thường trụ. Thường trụ phụ trách cơm áo, đi đứng cho mọi người. Cho nên, bạn đến niệm Phật đường này niệm Phật thì không cần mang theo một phân tiền, không cần lo lắng đời sống, chỉ cần chân thật chịu niệm Phật thì được. Tôi nghĩ, tương lai tin tức sẽ được truyền đến xã hội, mọi người trong xã hội sẽ không chịu làm việc, vì mưu sinh rất khổ cực, nếu đến niệm Phật đường để niệm Phật, tương lai niệm Phật đường của chúng ta đầy áp người. May mà hồng nguyện của cư sĩ Lý Mộc Nguyên rất lớn, ông muốn xây dựng thôn hai, thôn ba, thôn bốn, tương lai xây thành Thành phố Di Đà, tương lai xây thành Nước Di Đà. Thật là duyên phận hy hữu, khó được. Chúng ta cũng hoan nghênh xã hội có được an ổn chân thật, khiến cho người chân thật có một chỗ nương tựa. Thôn Di Đà là chỗ nương về chân chính của chúng ta, vô lượng công đức, cho nên có thể được chư Phật tán thán. Đó là tương ưng với lục hòa.

- **Khóa mục thứ ba là “Tam học giới-định-huệ”.**
- **Khóa mục thứ tư là “Lục độ”: Bồ thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định và Bát Nhã.**
- **Khóa mục sau cùng là Phổ Hiền Bồ Tát Thập Nguyện.**

Như vậy thì các vị đều có thể nhớ được rõ ràng, đều có thể hiểu được ý nghĩa của khóa mục. Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của chúng ta đều có thể tương ưng với năm khóa mục này, sau đó phát tâm thanh tịnh, một lòng chuyên niệm, đó là thành thực Bồ Tát vô biên thiện căn. Thiện căn vô biên, đơn giản mà nói là đại từ bi, đại tinh tấn. Quyết định cầu sanh Tịnh Độ, đó mới gọi là đại từ

bi, bởi vì bạn sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì bạn liền thành Phật. Hiện tiền niệm Phật đường cùng giảng đường của chúng ta, Thôn Di Đà là trạm tiếp dẫn đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đến nơi đây cũng như là đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Bạn ở ngay nơi đây, nếu như đúng lý đúng pháp mà tu học thì quyết định vãng sanh.

Một quyển Kinh Vô Lượng Thọ, ngày trước khi tôi giảng giải đã nói qua với mọi người, quyển sách này là chứng thư để chúng ta vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, là bảo chứng bạn vãng sanh, chỉ cần bạn y giáo phụng hành. Bạn không chịu khó làm theo, đó là việc của chính bạn. Quả nhiên chân thật làm theo thì không một ai mà không vãng sanh. Vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc làm Phật Bồ Tát thì mới có thể giống như Bồ Tát Quán Âm, Bồ Tát Phổ Hiền, Bồ Tát Địa Tạng, phân thân vô lượng vô biên, độ hóa chúng sanh mười phương thế giới, đó chẳng phải là đại từ bi hay sao? Còn có loại từ bi nào có thể so được với họ?

Thiện căn là chỉ tinh tấn. Thiện căn của người thế gian là thế pháp, thế pháp này gọi là thiện pháp trong mười pháp giới, là từ ba thiện căn sanh ra. Ba thiện căn này là vô tham, vô sân, vô si. Tham sân si gọi là ba độc. Trong mười pháp giới, tất cả ác pháp là từ tham sân si sanh ra; tất cả thiện pháp là từ vô tham, vô sân, vô si mà sanh ra. Ngay chỗ này nói đến pháp xuất thế, xuất thế là siêu việt mười pháp giới, là Pháp Giới Nhất Chân. Trong Pháp Giới Nhất Chân đều là Pháp Thân Đại Sĩ, thiện căn của họ là tinh tấn. Thiện căn của Pháp Thân Đại Sĩ chỉ có một điều là tinh tấn, đại tinh tấn. Hiện tại chúng ta tuy là chưa chứng được cảnh giới của Pháp Thân Đại Sĩ, thế nhưng ở niệm Phật đường này mỗi ngày niệm Phật 24 giờ đồng hồ, từ đầu năm đến cuối năm không gián đoạn cũng là đại tinh tấn, tuyệt nhiên không thể kém hơn Pháp Thân Đại Sĩ.

Chúng ta chú trọng ở hai chữ “*thành thực*” này. Nếu như không có loại duyên phận thù thắng này thì làm sao có thể thành tựu? Chỗ này đúng như Đại Sư Thiện Đạo đã nói ở trong chú giải của Quán Kinh: “*Tất cả thành thực, tổng tại ngộ duyên*”. Duyên quá quan trọng. Duyên, dùng lời hiện tại mà nói là điều kiện. Hiện tại ở nơi đây điều kiện niệm Phật đầy đủ, điều kiện quá thù thắng. Có rất nhiều Bồ Tát, có rất nhiều người tu hành mong cầu ở trong mơ mà không cầu được. Tôi đã nghĩ đến Thôn Di Đà 16 năm rồi, chính mình luôn cho rằng đó là vọng tưởng, cả đời không thực hiện được, không ngờ có thể thực hiện ở nơi đây, thật là hy hữu. Tôi cảm thấy rất là kinh ngạc, vì sao có thể thành tựu ở nơi đây, hơn nữa thành tựu viên mãn đến như vậy? Các vị thử nghĩ xem, nếu như không được oai

thần của chư Phật gia trì thì không thể được. Thành thật mà nói, nếu như Bồ Tát gia trì thì cũng không thể làm được, nhất định oai thần chư Phật Như Lai gia trì thì mới làm được. Chúng sanh ở khu vực này duyên thành Phật ngay trong một đời này đã chín muồi, nên mới có cảm ứng thù thắng đến như vậy. Các vị đồng tu có phước báo hy hữu, vô lượng kiếp đến nay vào ngay lúc này hoa khai kết quả. Đó là thành thực. Thành thực Bồ Tát vô biên đức thiện căn, đó là nói tương ứng. Đã là tương ứng thì liền cảm động chư Phật hộ niệm.

“*Vô lượng chư Phật hàm cộng hộ niệm*”. Câu nói này ở ngay nơi đây, vào ngay lúc này cảm xúc sâu sắc đặc biệt, gần như chúng ta chính mắt mình thấy được, chính tai mình nghe được, chính thân mình tiếp xúc được, chân thật là chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần ủng hộ. Thế nhân cầu Phật Bồ Tát bảo hộ quá nhiều quá đông, thế nhưng họ dùng phương pháp gì để cầu? Dùng hồi lộ, đến trong miếu bái bái lạy lạy, cầu khẩn với Phật Bồ Tát, nói điều kiện là tôi cúng dường Ngài bao nhiêu, Ngài bảo hộ tôi phát tài, sau đó tôi trở lại hoàn nguyện, tôi sẽ cúng dường Ngài bao nhiêu. Họ nói điều kiện, nói giá cả với Phật Bồ Tát. Làm gì có loại đạo lý này? Không được cảm ứng! Phật Bồ Tát hộ niệm không có điều kiện, chỉ xem bạn có thật chịu làm hay không. Làm như thế nào vậy? Y giáo phụng hành. Phật dạy bảo bạn, bạn chân thật phát tâm, thật chịu làm theo, không màng đến tất cả hậu quả thì bạn được vạn chư Phật hộ niệm. Nếu bạn chịu đi làm, phát tâm làm nhưng còn có lo lắng, còn có rất nhiều nghi hoặc, ví dụ như nghĩ mua tòa nhà to như vậy, tốn rất nhiều tiền như vậy, nếu lỡ tín đồ cúng dường không đủ thì phải làm sao, vậy thì Phật Bồ Tát không quản việc của bạn. Vì sao vậy? Bạn không phải thật lòng, bạn ở ngay trong đó còn xen tạp vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vậy thì làm sao có được cảm ứng. Cảm ứng có được duy nhất là ở tâm chân thành, tâm chân thành mới có cảm ứng. Đến lúc đó nếu thật không có người quyên tiền, Phật Bồ Tát sẽ cho người mang tiền đến. Đó là thật, quyết định không phải là giả. Thật không thể nghĩ bàn! Loại thí dụ cảm ứng này, từ xưa đến nay, chúng ta xem thấy trong truyện ký, ở trong “Cảm Ứng Lục” thấy được rất nhiều. Chỉ có chí thành mới được cảm thông, chân thành đến tột đỉnh thì có thể cảm thông. Không có tâm chân thành đến tột đỉnh, hơi có một chút nghi hoặc, riêng tư xen tạp thì liền đem hết thầy pháp phá hoại hết. Người trụ trì lãnh đạo không có lòng riêng tư, chỉ có chân thành thì tôi tin chắc là tương lai, người ở trong niệm Phật đường của chúng ta, đồng tu nghe Kinh ở trong giảng đường của chúng ta đều chỉ có sự chân thành. Mọi người cùng một mảng chân thành thì sức

cảm ứng đó sẽ rất to lớn. Đạo tràng thù thắng trang nghiêm có thể xây dựng ở khu vực này không phải là việc ngẫu nhiên.

\* \* \*

Kinh văn: **“Chư Phật sát trung, giai năng thị hiện. Thí thiện huyễn sư, hiện chúng dị tướng, u bỉ tướng trung, thật vô khả đắc. Thử chư Bồ Tát diệt phục như thị”**.

Từ đoạn này về sau là trí đức của Bồ Tát Văn Thù. Phía trước đã nói là hạnh đức của Bồ Tát Phổ Hiền ở trên Kinh này cùng nghĩa thú của “Kinh Hoa Nghiêm” là như nhau. Trên “Kinh Hoa Nghiêm”, Phổ Hiền là trưởng tử, Văn Thù là thứ nam. Đó là một thí dụ nói rõ một sự việc, trong hai môn “*Giải – Hành*”, thì “*Hành*” môn xếp ở thứ nhất, “*Giải*” môn xếp ở hàng kế. Kinh này cách thức cũng là như vậy. Phía trước là “*Hành*” môn của Bồ Tát Phổ Hiền, đã giảng xong. Tiếp theo là “*Trí*” môn của Bồ Tát Văn Thù, còn gọi là “*Giải*” môn. Hành cùng giải phải tương ứng thì mới có thể đem cảnh giới hướng lên trên cao. Nếu hành và giải không tương ứng thì hành có được chỉ là phước báo. Hành môn thì được phước báo, không thể nâng cao cảnh giới, rất là đáng tiếc, cho nên nói xong hành môn thì phải nói đến giải môn.

Câu thứ nhất: “*Chư Phật sát trung, giai năng thị hiện*”. Do đây có thể biết, không gian sinh hoạt của những vị Pháp Thân Bồ Tát này quá rộng lớn. “*Chư Phật sát*” là nói tận hư không khắp pháp giới, không chỉ nói hiện tại mà bao gồm cả quá khứ và vị lai, chúng ta thường nói là mười phương ba đời, vô lượng vô biên cõi nước chư Phật đều có thể thị hiện ở trong đó.

“*Giai năng thị hiện*”, cách thị hiện như thế nào vậy? Giống như Bồ Tát Quán Thế Âm trong Phổ Môn Phẩm đã nói, đáng dùng thân Phật để độ thoát thì Ngài liền hiện thân Phật, đáng dùng thân Bồ Tát để độ thoát thì Ngài liền hiện thân Bồ Tát, đáng dùng thân Tỳ kheo để độ thoát thì Ngài liền hiện thân Tỳ kheo, đáng dùng thân gì để độ thoát thì Ngài liền hiện thân đó để độ thoát. Ứng không phải là phải nên, không phải là nên vậy, mà ứng là cảm ứng. Bồ Tát quyết định là không có ý niệm hiện thân. Nếu có ý niệm hiện thân thì là phạm phư. Bồ Tát không có ý nghĩ đó, Bồ Tát không có ý niệm. Bồ Tát hiện thân là ứng cảm của chúng sanh. Chúng sanh có cảm thì Phật Bồ Tát lập tức liền có ứng. Chỗ này cũng giống như trên “Kinh Lăng Nghiêm” đã nói là tùy chúng sanh tâm (tùy tâm chúng sanh mà cảm), ứng sở tri lượng. Ứng của Bồ Tát phù hợp, tương thích với cảm của họ. Cho nên, bạn muốn thân Phật đến độ bạn thì các Ngài liền hiện thân Phật, bạn

muốn thân Bồ Tát đến độ bạn thì các Ngài liền hiện thân Bồ Tát. Chỗ này nói rõ, tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, vậy thì có gì sai đâu? Cho nên, chúng ta tưởng Phật thì Phật liền xuất hiện. Ở trong mười pháp giới chúng ta biết được Phật là thù thắng nhất, Phật viên mãn nhất, vậy tại sao ngày ngày chúng ta không tưởng Phật?

Bên dưới lầu bốn, chúng ta mở rộng làm niệm Phật đường. Tôi liền nghĩ đến, tượng Phật phải cúng ở ngay giữa niệm Phật đường, bởi vì niệm Phật nhất định phải lấy nhiều Phật làm chủ đạo. Niệm Phật lấy nhiều Phật làm chính, điều này chúng ta học từ đâu vậy? Học từ trên “Kinh Hoa Nghiêm”. Thiện Tài Đồng Tử ra ngoài tham học, vị thiện tri thức thứ nhất là Đức Vân Tỳ kheo. Đức Vân Tỳ kheo tu pháp môn niệm Phật, Ngài chọn lấy phương thức niệm Phật là Ban Chu Tam Muội. Ban Chu Tam Muội chính là nhiều Phật, cũng được gọi là Phật Vị Tam Muội. Ở trong Kinh Phật nói, một kỳ là ba tháng, tức 90 ngày, nhiều Phật ngày đêm, không được nằm xuống. Tỳ kheo Đức Vân chính là niệm Phật như vậy. Hiện tại chúng ta là chúng sanh thời Mạt Pháp nghiệp chướng sâu nặng, thể lực không đủ nên không thể làm được. Cho nên, nếu nhiều Phật mệt rồi có thể ngồi xuống uống nước, nghỉ ngơi một lát thì có thể được. Nghiêm trọng hơn, người nghiệp chướng nặng, bắt đấm dĩ thì có thể nằm trên giường nghỉ một lát. Nghỉ ngơi khỏe rồi thì phải vào niệm tiếp. Chúng ta lấy nhiều Phật làm chủ đạo, cho nên tượng Phật nhất định phải cúng ở ngay giữa. Tôi vừa nói như vậy thì cư sĩ Lý liền đi làm. Tốc độ làm của ông khiến cho tôi kinh ngạc, làm cho người ngạc nhiên. Chỉ có ba ngày ông liền nói với tôi là ông đã đặt tượng Phật bằng gỗ trầm ở Trung Quốc rồi. Hơn nữa, đó là bốn tôn tượng A Di Đà Phật đứng bốn mặt ở trên một tòa sen, bạn nhiều Phật đến mặt nào cũng đều thấy A Di Đà Phật. Quá tốt! Việc này tôi cũng không nghĩ đến. Tương lai ngay giữa niệm Phật đường, bốn mặt đều có thể lạy Phật. Lạy Phật, chỉ tịnh, nghỉ ngơi là điều thân. Nhiều Phật là quan trọng nhất.

**Nhiều Phật nhất định phải mở miệng niệm Phật ra tiếng, chỉ tịnh thì có thể niệm không ra tiếng. Lạy Phật thì không thể niệm ra tiếng vì sẽ bị tổn thân thể. Khi lạy Phật thì có thể niệm thầm, có thể quán tưởng. Khi chỉ tịnh thì chính mình có thể niệm ra tiếng hoặc niệm không ra tiếng, nếu như không thể niệm Phật thì có thể lắng nghe tiếng niệm Phật, trong lòng không có vọng tưởng, như vậy mới là đúng pháp.**

Tương lai khi vào quỹ đạo, niệm Phật đường phân làm ba khu. Vòng tròn gần bên trong Phật tượng là khu vực lạy Phật, vòng ngoài là khu nhiều Phật, hai

bên là khu vực chỉ tịnh. Hai bên chỉ tịnh đối diện với tượng Phật. Hiện tại hai bên đều treo hình Phật. Đối diện với tượng Phật thì nhiều Phật, lạy Phật chúng ta đều không xem thấy, không nhìn thấy, không loạn chúng ta. Phân làm ba khu. Bạn ở nơi đây niệm Phật, một chút áp lực cũng không có, để cho bạn rất thoải mái, rất ưa thích, rất hoan hỷ. Lạy Phật thì để bạn chính mình lạy, bốn mặt đều có thể lạy, bạn thích ở bên nào thì ở bên đó lạy, bạn lạy được nhanh thì cứ lạy nhanh, bạn lạy được chậm thì cứ lạy chậm. Như vậy mới tốt. Mỗi người cứ lạy theo cách của mình, chỉ là một câu Phật hiệu được tròn đầy, như vậy thì tốt. Nếu như lạy Phật cũng phải có pháp sư đánh khánh dẫn chúng thì áp lực sẽ lớn. Thân thể khỏe thì quá chậm, thân thể kém một chút thì quá nhanh, thì chịu không nổi, bạn làm cho người ta kêu khổ. Thân tâm đều không an ổn thì làm sao họ có thể làm đạo? Cho nên, chúng ta chỉ khi nào đi nhiều Phật thì có pháp sư đánh khánh hướng dẫn đi, chỉ tịnh cùng lạy Phật thì không cần. Khi bạn chính mình thấy cơ thể quá mệt thì đi nghỉ ngơi một lát. Nghỉ ngơi khỏe rồi thì lập tức liền nhập chúng nhiều Phật, niệm Phật. Như vậy thì niệm Phật đường này mới có thể trường cửu, mọi người mới có thể sanh tâm hoan hỷ. Tôi tin tưởng khi niệm khoảng ba tháng thì các vị có thể không cần phải ngủ nghỉ. Đây là thật, không phải giả. Nhiều nhất là một ngày bạn ngủ hai ba giờ là đủ, tinh thần của bạn đầy đủ, thể lực tràn đầy, bạn được oai thần Tam bảo gia trì, có thể thoát khỏi hôn trầm. Ngủ nghỉ là hôn trầm. Hai loại tập khí hôn trầm, trạo cử này đều có thể ở trong niệm Phật đường đem nó tẩy được sạch trơn, hồi phục tâm thanh tịnh của bạn, hồi phục thân kim cang bất hoại của bạn. Quá nhiều cái tốt, không thể nói ra hết.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*